

Họ và tên thí sinh:SBD:.....

Mã đề thi 256

Câu 1. Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của Liên Xô (từ 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX) diễn ra trong bối cảnh

- A. bị chủ nghĩa phát xít bao vây, tấn công. B. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
C. Chiến tranh lạnh diễn ra căng thẳng. D. Nhật Bản bước vào phục hồi nền kinh tế.

Câu 2. Cao trào cách mạng diễn ra trong những năm 1959-1960 trên khắp miền Nam Việt Nam được gọi là phong trào

- A. Tuần lễ vàng. B. Đông du. C. Duy tân. D. Đồng khởi.

Câu 3. Trong đông - xuân 1953-1954, Pháp và Mĩ đã xây dựng nơi nào thành tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương để quyết chiến lược với bộ đội chủ lực Việt Nam?

- A. Tây Nguyên. B. Huế - Đà Nẵng. C. Thượng Lào. D. Điện Biên Phủ.

Câu 4. Thắng lợi của chiến dịch nào sau đây đánh dấu cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước của nhân dân Việt Nam (1954-1975) hoàn toàn thắng lợi?

- A. Chiến dịch Điện Biên Phủ. B. Chiến dịch Hồ Chí Minh.
C. Chiến dịch Việt Bắc. D. Chiến dịch Biên giới.

Câu 5. Từ năm 1951 đến nay, mối quan hệ giữa Nhật Bản và Mĩ là quan hệ

- A. đối lập. B. láng giềng. C. đồng minh. D. đối đầu.

Câu 6. Tháng 8-1965, khi vừa vào miền Nam Việt Nam, quân Mĩ đã mở cuộc hành quân vào căn cứ Quân giải phóng ở

- A. đồng bằng Bắc Bộ. B. Việt Bắc.
C. Lạng Sơn. D. Vạn Tường.

Câu 7. Trong thời gian hoạt động ở Pháp (1917-1923), Nguyễn Ái Quốc đã tham gia sáng lập

- A. Hội Liên hiệp thuộc địa. B. Đảng Cộng sản Việt Nam.
C. tổ chức Cộng sản đoàn. D. tổ chức Tâm tâm xã.

Câu 8. Trong những năm 1961-1965, đế quốc Mĩ đã có hành động nào sau đây ở miền Nam Việt Nam?

- A. Sử dụng quân đội đồng minh của Mĩ là chủ yếu.
B. Sử dụng quân đội Sài Gòn là lực lượng chủ yếu.
C. Mở cuộc hành quân "tìm diệt" trên toàn miền Nam.
D. Tăng nhanh viện trợ quân sự cho thực dân Pháp.

Câu 9. Một trong những khó khăn của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A. thiếu nguồn vốn đầu tư nước ngoài. B. bị mất thế chủ động trên chiến trường.
C. ngân sách nhà nước gần như trống rỗng. D. Mĩ can thiệp vào chiến tranh Đông Dương.

Câu 10. Nội dung nào sau đây là một trong những biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa?

- A. Sự ra đời của tổ chức Hiệp ước Vác-xa-va.
B. Sự ra đời của siêu trí tuệ nhân tạo ChatGPT.
C. Sự ra đời của Khu vực thương mại tự do ASEAN.
D. Sự ra đời của khối Đồng minh chống phát xít.

Câu 11. Trong đợt hoạt động quân sự cuối năm 1974 - đầu năm 1975, quân dân miền Nam Việt Nam đã giải phóng hoàn toàn tỉnh

- A. Cao Bằng. B. Hải Phòng. C. Hà Tiên. D. Phước Long.

Câu 12. Trong những năm đầu thế kỉ XX, ở Việt Nam đã xuất hiện

- A. phong trào cách mạng theo khuynh hướng dân chủ tư sản.
B. phong trào yêu nước theo hệ tư tưởng phong kiến.
C. những điều kiện chín muồi cho cuộc tổng khởi nghĩa.
D. các chính đảng của giai cấp tư sản và giai cấp vô sản.

Câu 13. Trong phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945, Đảng Cộng sản Đông Dương đã đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Tổng tiến công và nổi dậy trên toàn miền Nam.
B. Tham gia vào các tổ chức liên kết khu vực.
C. Thành lập cơ quan chuyên trách việc cứu đói.
D. Xây dựng lực lượng vũ trang cho cách mạng.

Câu 14. Trong những năm 1945-1950, nhiều nước Tây Âu đã có hành động nào sau đây để thể hiện sự liên minh chặt chẽ với Mỹ?

- A. Tham gia vào “Kế hoạch Mác-san”. B. Chủ động rút lui khỏi khu vực châu Phi.
C. Thành lập Cộng đồng châu Âu (EC). D. Tham gia vào xu thế toàn cầu hóa.

Câu 15. Hình thức đấu tranh nào sau đây đã xuất hiện trong phong trào cách mạng 1930-1931 ở Nghệ An và Hà Tĩnh?

- A. Thành lập liên minh dân tộc. B. Tổng khởi nghĩa vũ trang.
C. Biểu tình có vũ trang tự vệ. D. Thành lập ủy ban hành động.

Câu 16. Năm 1972, Mỹ kí kết *Hiệp định hạn chế vũ khí tiến công chiến lược* (SALT – 1) với quốc gia nào sau đây?

- A. Triều Tiên. B. Liên Xô. C. Tây Đức. D. Nhật Bản.

Câu 17. Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất của nông dân Việt Nam diễn ra cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là cuộc khởi nghĩa nào sau đây?

- A. Khởi nghĩa Trương Định. B. Khởi nghĩa Yên Thế.
C. Khởi nghĩa Hương Khê. D. Khởi nghĩa Yên Bái.

Câu 18. Cuộc khởi nghĩa Yên Bái (2-1930) ở Việt Nam nhanh chóng thất bại là do nguyên nhân khách quan nào sau đây?

- A. Thiếu tổ chức, lãnh đạo. B. Thực dân Pháp còn mạnh.
C. Thiếu sự chuẩn bị kĩ càng. D. Nhật nhảy vào Đông Dương.

Câu 19. Trong thập niên 90 (thế kỉ XX), quốc gia nào sau đây được kết nạp và trở thành thành viên của tổ chức *Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á* (ASEAN)?

- A. Mianma. B. Phi-lip-pin. C. In-đô-nê-xi-a. D. Thái Lan.

Câu 20. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cuộc đấu tranh chống Mỹ và các chế độ độc tài thân Mỹ bùng nổ và phát triển mạnh mẽ ở

- A. Đông Nam Á. B. Tây Nam Phi. C. Đông Bắc Á. D. Mỹ Latinh.

Câu 21. Phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam diễn ra trong bối cảnh thuận lợi nào sau đây?

- A. Mặt trận Nhân dân lên cầm quyền ở Pháp.
B. Nước Mỹ trung lập trước hành động của phát xít.
C. Căn cứ địa cách mạng được xây dựng trên cả nước.
D. Quân Đồng minh đã đánh bại phe phát xít.

Câu 22. Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2/1945), việc phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu được thực hiện chủ yếu bởi hai cường quốc là Liên Xô và

- A. Mỹ. B. Tây Âu. C. Anh. D. Đông Âu.

Câu 23. Từ sau ngày 2-9-1945 đến trước ngày 6-3-1946, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thực hiện chủ trương nào sau đây đối với quân Trung Hoa Dân quốc?

- A. Đối đầu trực tiếp về quân sự. B. Hòa hoãn, nhân nhượng.
C. Không nhân nhượng về kinh tế. D. Chấp nhận mọi yêu sách.

Câu 24. Từ đầu năm 1950, cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam có thêm điều kiện thuận lợi khách quan nào sau đây?

- A. Các nước xã hội chủ nghĩa đặt quan hệ ngoại giao với nước ta.
B. Ta đã giành được thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.
C. Xu thế hòa hoãn Đông - Tây xuất hiện, chiến tranh lạnh kết thúc.
D. Mĩ bắt đầu can thiệp vào chiến tranh Đông Dương của Pháp.

Câu 25. Từ 18-12-1972 đến hết ngày 29-12-1972, Mĩ mở cuộc tập kích chiến lược bằng máy bay B52 vào Hà Nội và Hải Phòng (miền Bắc Việt Nam) nhằm mục đích

- A. buộc ta phải kí hiệp định có lợi cho nước Mĩ.
B. buộc ta phải ngồi vào bàn đàm phán với Mĩ ở Pa-ri.
C. hỗ trợ chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam.
D. giành lại thế chủ động trên chiến trường miền Nam.

Câu 26. Những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên trong nửa sau những năm 20 (thế kỉ XX) đã góp phần

- A. xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang chính quy cho cách mạng Việt Nam.
B. xây dựng và hình thành trên thực tế khối liên minh công - nông cho cách mạng.
C. đưa khuynh hướng vô sản trở thành khuynh hướng cứu nước duy nhất ở Việt Nam.
D. thúc đẩy phong trào công nhân, phong trào yêu nước phát triển theo khuynh hướng vô sản.

Câu 27. Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng một trong những đặc điểm của giai cấp tư sản trong xã hội Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

- A. Số lượng ít, thế lực kinh tế yếu. B. Bị nhiều tầng áp bức và bóc lột.
C. Cầu kết với Pháp bóc lột nhân dân. D. Là giai cấp chiếm số lượng đông nhất.

Câu 28. Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, quốc gia nào giữ vai trò chủ yếu trong việc đánh bại quân đội phát xít Đức ở châu Âu?

- A. Anh. B. Mĩ. C. Liên Xô. D. Trung Quốc.

Câu 29. Năm 1922, Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết (Liên Xô) ra đời dựa trên nguyên tắc nào sau đây?

- A. Sự nhất trí của các nước lớn. B. Thiếu số phục tùng đa số.
C. Bình đẳng và tự nguyện. D. Đồng nhất về văn hóa.

Câu 30. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), các thắng lợi quân sự: Việt Bắc 1947, Biên giới 1950 và Điện Biên Phủ năm 1954 đều có điểm chung nào sau đây?

- A. Có sự viện trợ của các nước xã hội chủ nghĩa.
B. Sử dụng bạo lực cách mạng của quần chúng.
C. Làm phá sản các kế hoạch quân sự của Pháp.
D. Làm thất bại âm mưu kéo dài chiến tranh của Mĩ.

Câu 31. Từ đầu những năm 70 (thế kỉ XX), quốc gia nào sau đây trở thành một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới?

- A. Ấn Độ. B. Nhật Bản. C. Cu-ba. D. Hàn Quốc.

Câu 32. Một trong những tác động phong trào giải phóng dân tộc đối với quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. buộc nước Mĩ phải chấm dứt cuộc Chiến tranh lạnh.
B. tạo cơ sở hình thành các tổ chức liên minh quân sự.
C. trực tiếp làm xuất hiện xu thế hòa hoãn Đông - Tây.
D. góp phần làm đảo lộn chiến lược toàn cầu của Mĩ.

Câu 33. Cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954-1975) của nhân dân Việt Nam đều

- A. căn bản hoàn thành nhiệm vụ lật đổ chế độ phong kiến.
- B. nhằm mục tiêu hoàn thành cách mạng ruộng đất trong cả nước.
- C. chống thù trong giặc ngoài, bảo vệ chính quyền cách mạng.
- D. chịu sự chi phối và tác động của hai hệ thống xã hội đối lập.

Câu 34. Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là một cuộc cách mạng

- A. mang tính dân tộc điển hình.
- B. chỉ mang tính chất dân chủ.
- C. chỉ mang tính chất dân tộc.
- D. mang tính dân chủ điển hình.

Câu 35. Dưới tác động của chương trình khai thác thuộc lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương (1919-1929), kinh tế Việt Nam cơ bản vẫn là nền kinh tế lạc hậu vì

- A. Pháp không đầu tư vào ngành công nghiệp chế biến.
- B. nhân lực và kĩ thuật chưa được thực dân Pháp đầu tư.
- C. phương thức sản xuất phong kiến vẫn được duy trì.
- D. phương thức sản xuất tư bản chưa được du nhập.

Câu 36. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng vai trò của Mặt trận Việt Minh đối với thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Xây dựng căn cứ địa cách mạng.
- B. Xây dựng quân đội quốc gia.
- C. Xây dựng lực lượng chính trị.
- D. Xây dựng lực lượng vũ trang.

Câu 37. Một trong những điểm tương đồng của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (1945-1975) ở Việt Nam là

- A. kết hợp ba mặt trận quân sự, chính trị và ngoại giao.
- B. có sự kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.
- C. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định thắng lợi.
- D. có sự giúp đỡ to lớn của Liên Xô và lực lượng dân chủ.

Câu 38. Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng về phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam trong những năm 1919-1925?

- A. Lôi cuốn tất cả các giai cấp, tầng lớp trong xã hội tham gia.
- B. Diễn ra trên phạm vi của cả nước với tính thống nhất cao.
- C. Tấn công trực diện vào kẻ thù chính của dân tộc là đế quốc.
- D. Diễn ra sôi nổi với nhiều hình thức đấu tranh phong phú.

Câu 39. Phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam có tính thống nhất cao vì

- A. đã thành lập được Mặt trận dân tộc thống nhất.
- B. có sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương.
- C. có sự lãnh đạo trực tiếp của Quốc tế cộng sản.
- D. đã xây dựng được lực lượng vũ trang nhân dân.

Câu 40. Chính sách đối ngoại của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa từ sau ngày 2-9-1945 đến trước ngày 19-12-1946 đã để lại bài học về

- A. đấu tranh xóa bỏ giai cấp bóc lột.
- B. sự phân hóa và cô lập kẻ thù.
- C. kết hợp sức mạnh dân tộc và thời đại.
- D. xây dựng nền hành chính quốc gia.

---- HẾT ----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ tên và chữ kí của cán bộ coi thi thứ 1:

Họ tên và chữ kí của cán bộ coi thi thứ 2:

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	C	11	D	21	A	31	B
2	D	12	A	22	A	32	D
3	D	13	D	23	B	33	D
4	B	14	A	24	A	34	A
5	C	15	C	25	A	35	C
6	D	16	B	26	D	36	B
7	A	17	B	27	A	37	B
8	B	18	B	28	C	38	D
9	C	19	A	29	C	39	B
10	C	20	D	30	C	40	B